

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 58/2023/HSST

Ngày: 24/4/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU-TỈNH GIA LAI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quách Đình Hoàng.
2. Bà Tô Thị Lành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Đại Bình – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 35/2023/TLST- HS ngày 17 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2023/QĐXXST-HS, ngày 10/4/2023 đối với bị cáo sau:

Họ và tên: Nguyễn Thành T (tên khác: T Cờ Rít). Giới tính: Nam.

Sinh ngày 01/6/1993 tại Gia Lai.

Nơi thường trú: Tổ 03, phường Tây S, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Chỗ ở: Tổ 03, phường Hoa L, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Buôn bán quần áo.

Cha: Không xác định. Mẹ: Nguyễn Thị V, sinh năm 1964; hiện trú tại: Tổ 03, phường Tây S, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Bị cáo có 02 người em, sinh năm 2003 và 2005. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Thành T bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/10/2022 cho tới nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành T là người có sử dụng chất ma túy từ khoảng đầu năm 2022. Qua mối quan hệ xã hội, T có số điện thoại của đối tượng Kin (không rõ nhân thân, lai lịch) là người bán ma túy ở thành phố Hồ Chí Minh. Vào khoảng 09 giờ ngày 15/10/2022, T gọi điện thoại cho Kin hỏi mua ma túy thì Kin đồng ý bán cho T 15 viên ma túy dạng Kẹo và 03 gói ma túy Khay với giá 5.000.000 đồng. Cả hai thống nhất là T sẽ chuyển tiền theo đường xe khách cho Kin, khi Kin nhận được tiền sẽ chuyển ma túy theo đường xe khách lại cho T. Khoảng 10 giờ cùng ngày, T đến khu vực ngã ba đường Nơ Trang Long và đường Trường Chinh, thành phố Pleiku gửi số tiền 5.000.000 đồng cho Kin theo xe khách Bắc - Nam (không rõ tên, địa chỉ xe). Đến khoảng 09 giờ ngày 17/10/2022, T nhận được điện thoại của một người đàn ông tự xưng là phụ xe (không rõ họ tên, địa chỉ) nói ra đoạn trước khách sạn Pleiku trên đường Nguyễn Tất Thành, thành phố Pleiku, để nhận hàng. Sau đó, T đến điểm hẹn thì nhận được gói hàng (T biết là ma túy do Kin gửi về cho Tâm) rồi mang gói hàng này về nhà trọ ở số 4/3 đường Tô Vĩnh Diện, Tổ 03, phường Hoa Lư, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai kiểm tra thì thấy bên trong có 03 gói nilon đều chứa 05 viên ma túy Kẹo màu nâu và 03 gói ma túy Khay. T đã lấy một ít ma túy Khay ra để sử dụng; số còn lại, T cất giấu dưới gầm bàn trong phòng ngủ với mục đích để sử dụng cho bản thân. Đến 01 giờ ngày 22/10/2022, khi T đang ở nhà trọ thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an thành phố Pleiku kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang; thu giữ vật chứng, gồm: 03 gói nilon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 15 viên nén màu nâu (đã được niêm phong theo quy định); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone cùng sim số (mặt sau sim có dãy số 8401 1604 3372 0432) đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 734/KL-KTHS ngày 31/10/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: *“Chất màu trắng dạng tinh thể trong 03 gói nilon trong bì công văn niêm phong, gửi giám định đều là ma túy, loại **Ketamine**, tổng khối lượng là **1,7093 gam**. 15 (mười lăm) viên nén, màu nâu trong 03 gói nilon trong bì công văn niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại **MDMA**, tổng khối lượng là **8,7484 gam**”.*

Vật chứng trong vụ án:

- 01 bì công văn niêm phong ghi “Số 734/PC09 ngày 31 tháng 10 năm 2022” có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone kèm sim số đã qua sử dụng là của bị cáo T đã sử dụng liên lạc với đối tượng Kin để mua ma túy.

Tại bản cáo trạng số: 58/CT -VKS ngày 15/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng: Điểm n khoản 2 Điều 249; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

- Căn cứ: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: Chất ma túy còn lại sau giám định.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone cùng sim số.

Bị cáo Nguyễn Thành T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi tố tụng và các quyết định tố tụng trong quá trình điều tra truy tố: Trong quá trình điều tra truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân TP. Pleiku đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thành T: Khoảng 09 giờ ngày 15/10/2022, T gọi điện thoại cho đối tượng Kin (không rõ nhân thân, lai lịch) ở thành phố Hồ Chí Minh, hỏi mua ma túy (loại MDMA và Ketamine) với giá 5.000.000 đồng thì Kin đồng ý. Sau đó, T đã gửi tiền cho Kin theo xe khách Bắc - Nam. Đến khoảng 09 giờ ngày 17/10/2022, T đã nhận được gói hàng (bên trong có 15 viên ma túy loại MDMA và 03 gói ma túy loại Ketamine). T đã mang số ma túy này về nhà trọ ở 4/3 đường Tô Vĩnh Diện, Tổ 03, phường Hoa Lư, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, cất giấu với mục đích để sử dụng. Tại phòng trọ, T đã lấy một ít ma túy Ketamine ra để sử dụng; số còn lại, T cất giấu dưới gầm bàn trong phòng ngủ với mục đích để sử dụng sau. Đến 01 giờ ngày 22/10/2022, khi T đang ở nhà trọ thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an thành phố Pleiku kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng toàn bộ vật chứng.

[3] Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đối với bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm

n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Mặc dù bị cáo T đã nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy với mục đích để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Hành vi tàng trữ **1,7093 gam** chất ma túy loại **Ketamine** và **8,7484 gam** ma túy loại **MDMA** của bị cáo đã phạm vào điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân, nên cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm.

[5] Tuy nhiên xét quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bên cạnh đó bị cáo có nhân thân tốt, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Dù giảm nhẹ nhưng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục để đảm bảo được biện pháp răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt tiền.

[7] Đối với đối tượng tên Kín đã bán ma túy cho bị cáo. Do không biết được nhân thân, lai lịch này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau, nên không xét.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Iphone kèm sim số đã qua sử dụng là công cụ phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với chất ma túy đựng trong 01 bì công văn ghi số:734/PC09 ngày 31/10/2022, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai là chất ma túy còn lại sau giám định nên tịch thu và tiêu hủy.

[9] Về án phí: Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng: Điểm n khoản 2 Điều 249; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành T 05 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2022.

- Căn cứ: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone kèm sim có dãy số 8401 1604 3372 0432, đã qua sử dụng.

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 bì công văn ghi số: 734/PC09 ngày 31/10/2022, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai. Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 56/2023 ngày 24 tháng 3 năm 2023 giữa Công an TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai với Chi cục thi hành án dân sự TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thành T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo Bản án đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia lai.
- Viện kiểm sát TP. Pleiku.
- Công an TP. Pleiku.
- THADS TP. Pleiku
- Bị cáo.
- Lưu hs.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trần Thị Hồng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia lai.
- Viện kiểm sát TP. Pleiku.
- Công an TP. Pleiku.
- THADS TP. Pleiku
- Bị cáo.
- Lưu hs.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Hồng